

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật hôn nhân và gia đình ngày 19 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH:

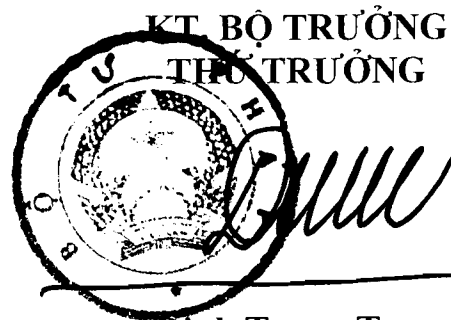
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ trưởng Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Toà án Nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Lãnh đạo Bộ Tư pháp;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu VT, Vụ PLDSKT.



Đinh Trung Tụng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

triển khai thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3176/QĐ-BTP ngày 28 tháng 11 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 được Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 7 ngày 19 tháng 6 năm 2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 (sau đây gọi là Luật HN-GĐ). Nhằm triển khai thi hành Luật kịp thời, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong nhận thức, xây dựng và áp dụng pháp luật, Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật HN-GĐ với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về các nội dung cơ bản của Luật HN-GĐ đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

1.2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật HN-GĐ, xác định trách nhiệm cụ thể đối với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết và các hoạt động khác về triển khai thi hành Luật bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ, kịp thời trong thi hành Luật.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc triển khai thi hành Luật HN-GĐ.

2.2. Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ và hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật HN-GĐ.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật HN-GĐ của các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ vào nội dung của Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, nhu cầu quản lý của mình, các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật HN-GĐ tại Bộ, ngành, địa phương trong Quý IV năm 2014.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến Luật HN-GĐ; tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Luật HN-GĐ

2.1. Ở Trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban dân tộc và các Bộ, ngành khác có liên quan.

2.2. Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan tại địa phương.

2.3. Thời gian thực hiện:

Quý IV năm 2014 và năm tiếp theo.

3. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật HN-GĐ

3.1. Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hôn nhân và gia đình

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Y tế, Ủy ban dân tộc, Văn phòng Chính phủ, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan

- Thời gian trình Chính phủ: Tháng 10 năm 2014.

3.2. Phối hợp với cơ quan chủ trì là Bộ Y tế trong việc xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.

3.3. Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ, Sở Tư pháp thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan khác thuộc Bộ Tư pháp

- Thời gian trình Chính phủ: Tháng 11 năm 2014.

3.4. Phối hợp với cơ quan chủ trì là Tòa án nhân dân tối cao trong việc xây dựng, ban hành Thông tư liên tịch giữa Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp hướng dẫn những quy định được Luật HN-GĐ giao hướng dẫn.

3.5. Xây dựng Thông tư quy định về các mẫu giấy tờ và trình tự, thủ tục giải quyết các việc về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Sở Tư pháp Hà Nội, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật và các đơn vị liên quan khác có liên quan thuộc Bộ Tư pháp

- Thời gian ban hành: Tháng 12 năm 2014.

4. Tuyên truyền, phổ biến Luật HN-GĐ

4.1. Tổ chức 02 Hội nghị quán triệt, triển khai Luật HN-GĐ tại khu vực phía Bắc và phía Nam (Thành phần: Đại diện các Bộ, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đại diện một số Sở, ban, ngành có liên quan).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2014

4.2. Tổ chức hội nghị tập huấn về những nội dung cơ bản của Luật HN-GĐ:

a) Đối với các báo cáo viên pháp luật Trung ương, đại diện Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp tỉnh:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2014.

b) Đối với các cán bộ, công chức tư pháp; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức, thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2014 và quý I năm 2015.

c) Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các Bộ, ngành trong việc tập huấn, giới thiệu về những điểm mới của Luật hôn nhân và gia đình.

4.3. Tổ chức giới thiệu, tuyên truyền những nội dung cơ bản của Luật HN-GĐ bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đối tượng: Biên soạn, phát hành các tài liệu phổ biến, giới thiệu Luật HN-GĐ; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật HN-GĐ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

a) Ở Trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan thông tin và truyền thông, cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình ở Trung ương, địa phương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan thông tin và truyền thông, cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình ở địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2014 và các năm tiếp theo.

4.4. Biên soạn, chỉnh lý giáo trình, tài liệu giảng dạy liên quan đến Luật HN-GĐ trong các cơ sở đào tạo thuộc Bộ Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế và các đơn vị liên quan thuộc Bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

2. Giao các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện các nhiệm vụ do Bộ Tư pháp chủ trì; phối hợp với các đơn vị chức năng của các Bộ, ngành, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch, cụ thể như sau:

2.1. Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Viện Khoa học pháp lý và các đơn vị có liên quan khác thuộc Bộ thực hiện Mục II.2.2.1, Mục II.3.3.1 và Mục II.4.4.1.

2.2. Vụ Pháp luật quốc tế chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và các đơn vị liên quan khác thuộc Bộ thực hiện Mục II.4.4.1 về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

2.3. Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp thực hiện Mục II.4.4.2 (trừ điểm c Mục này) và Mục II.4.4.3.

2.4. Thanh tra Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Cục Bỏ trợ tư pháp, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và các đơn vị liên quan khác thuộc Bộ thực hiện Mục II.3.3.2.

2.5. Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính và các đơn vị liên quan khác thuộc Bộ Tư pháp thực hiện Mục II.3.3.4.

2.6. Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp, Viện Khoa học pháp lý và các cơ sở đào tạo khác thuộc Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật và các đơn vị liên quan thuộc Bộ thực hiện Mục II.4.4.4.

2.7. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật dân sự kinh - tế, Văn phòng Bộ tham mưu Lãnh đạo Bộ bố trí đủ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ mà Bộ Tư pháp được giao chủ trì tại Kế hoạch này; Các đơn vị khác thuộc Bộ Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Giao Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Bộ trưởng Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch này và hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương triển khai thực hiện Luật HN-GĐ; định kỳ báo cáo kết quả việc thực hiện Luật.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật HN-GĐ:

4.1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật HN-GĐ ở Trung ương được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Bộ, ngành.

4.2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật HN-GĐ của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của địa phương.

5. Trong quá trình thực hiện, triển khai Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh, kiến nghị về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết.

Địa chỉ liên lạc: Vụ Pháp luật dân sự - Kinh tế, Bộ Tư pháp, 58-60 Trần Phú, Hà Nội (liên hệ trực tiếp với đồng chí Trịnh Minh Hiền, email: hientm@moj.gov.vn; điện thoại: 0462739428/0978431134)/.

Trần